|  |  |
| --- | --- |
| **HIỆP HỘI THỰC PHẨM** **MINH BẠCH (AFT)**   | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội ngày 05 tháng 03 năm 2025* |

**PHÁT BIỂU ĐÓNG GÓP Ý KIẾN VỀ BẢN DỰ THẢO SỬA ĐỔI**

**NGHỊ ĐỊNH 15/2018/NĐ-CP NGÀY 02/02/2018**

Kính thưa: Quý vị đại diện Bộ Y tế, quý vị đại diện VCCI và toàn thể quý vị có mặt tại Hội thảo.

Tôi xin tự giới thiệu tôi là Nguyễn Văn Chinh, giám đốc Kim Sơn Farm sản xuất thực phẩm hữu cơ, tôi là Uỷ Viên Ban Chấp Hành Hiệp Hội Thực Phẩm Minh Bạch (AFT). Thay mặt AFT tôi xin trình bày một vài nội dung chính trong công văn góp ý kiến về bản dự thảo Nghị định 15 của AFT, như sau:

1. **Tình hình thực tế và xu hướng hiện nay.**

Hiện nay, chủ trương của Đảng và Chính phủ là sắp xếp tinh gọn, hiệu quả; tháo gỡ mọi rào cản; giảm thủ tục hành chính; giảm chi phí hành chính để phát triển kinh tế đất nước. Định hướng trên đang rất được nhân dân đồng tình và mong muốn trong tình hình kinh tế còn cần vượt qua nhiều khó khăn để vươn mình.

Về tính hướng dẫn thi hành Luật và sát với thực tế để đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của doanh nghiệp thì bản dự thảo chưa cho thấy điều đó, bằng chứng là nội dung thủ tục tự công bố tăng 620%, nội dung thủ tục đăng ký bản công bố tăng 425%, và nhiều điểm nghẽn được tạo ra không cần thiết như các đại biêu đã trình bày tôi xin bỏ qua chi tiết.

Thực tế cho thấy, qui mô của ngành thực phẩm ngày càng gia tăng, cả về sản lượng, chủng loại và số lượng doanh nghiệp tham gia trong khi biên chế của cơ quan quản lý giảm thì việc kiểm tra sản phẩm, kiểm tra hồ sơ giấy tờ chắc chắn ngoài tầm với của cơ quan quản lý nhà nước về ATTP. AFT cho rằng chuyển sang cách tiếp cận quản lý hiện đại mà nhiều nước đang áp dụng (từ vài những năm 60-70 thế kỷ trước) là cách tốt nhất ít rủi ro nhất, vừa giảm thủ tục cho doanh nghiệp, vừa giảm gánh nặng cho cơ quan quản lý. Đó là tiếp cận quản lý trên cơ sở các hệ thống tiêu chuẩn phổ quát mà doanh nghiệp phải áp dụng song song với hậu kiểm và quản lý rủi ro.

1. **Những vấn đề bất cập nổi cộm của bản dự thảo Nghị Định 15 sửa đổi:**
* Bản dự thảo Nghị định 15 sửa đổi bỏ sót việc quản lý an toàn thực phẩm ở một số phân khúc của chuỗi thực phẩm:
* Thương lái (dân gian gọi là nậu, vựa) là nhóm kinh doanh rất quan trọng trong nền sản xuất phân tán nhỏ lẻ, chưa có hệ thống giao thông rộng khắp, bảo quản nông sản, thuỷ sản khó khăn trong điều kiện thời tiết nóng ẩm. Bên cạnh những lợi ích giúp thu gom nông, thuỷ sản mà Doanh nghiệp chế biến khó có thể với tới, thì nhóm này cũng là nhóm truyền thông tin nhanh và trực tiếp về các hoá chất, hoặc kích thích tăng trưởng mang lợi cho người sản xuất nhưng gây hại cho sức khoẻ con người.
* Thức ăn đường phố rất phổ biến ở Việt Nam, cũng là một lợi thế thu hút du lịch nhưng tiềm ẩn không ít nguy cơ mất an toàn thực phẩm, chưa được kiểm soát tốt.
* Chợ đầu mối tại các cảng cá, tại các thành phố lớn là tụ điểm tập trung thực phẩm trong chuỗi thực phẩm trước khi toả ra các kênh trực tiếp đến người tiêu dùng cần phải trở thành địa điểm được kiểm tra, giám sát chặt chẽ. Tuy chưa thấy có số liệu cụ thể nhưng chợ đầu mối là nơi gom tụ và phân phối lớn thực phẩm đặc biệt là thực phẩm tươi sống
* Các Siêu thị cũng là đầu mối phân phối thực phẩm, bắt buộc phải áp dụng HACCP và chỉ được mua vào thực phẩm của các cơ sở sản xuất, thương mại thực phẩm đã được chứng nhận đạt tiêu chuẩn qui định.
* Kiểm soát nguồn sản xuất hoặc nhập khẩu, thương mại các chất hoá học sử dụng trong các ngành sản xuất khác nhưng gây hại khi sử dụng trong thực phẩm. Không khó để mua các chất này ngoài thị trường. Có thể tìm mua mọi thứ kể cả chất cực độc xyanua tại chợ Kim Biên tại TP Hồ Chí Minh.
1. **Kinh nghiệm áp dụng của các nước tiên tiến trên thế giới**

Liên minh EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản: “không yêu cầu công bố hợp quy”, quản lý bằng đăng ký cơ sở, tự tuân thủ và hậu kiểm. Nhật yêu cầu giấy phép kinh doanh với một số loại hình như nhà hàng, cơ sở chế biến.

Trung Quốc: “không yêu cầu công bố hợp quy cho tất cả sản phẩm”, quản lý bằng việc cơ sở phải xin giấy phép sản xuất thực phẩm đặc thù như thực phẩm chức năng, thực phẩm trẻ em, nguyên liệu thực phẩm mới. Doanh nghiệp phải đăng ký sản phẩm với Cục Quản lý Thị trường Nhà nước (SAMR) hoặc Ủy ban Y tế Quốc gia trước khi lưu hành, tự tuân thủ và hậu kiểm.

Như vậy đối với các quốc gia trên đều tập chung vào hậu kiểm, doanh nghiệp phải tự tuân thủ và tiền kiểm chỉ áp dụng với đăng ký giấy phép sản xuất, sản phẩm đặc thù (Trung Quốc) chứ không cần công bố hợp quy toàn bộ sản phẩm như Việt Nam.

Năm 1972, Mỹ là nước đầu tiên đưa vào áp dụng HACCP ( phân tích rủi ro và kiểm soát mối nguy) tại cơ sở sản xuất. Năm 1997, Uỷ ban CODEX ( Uỷ Ban Tiêu chuẩn hoá thực phấm do FAO và WHO đồng sáng lập) khuyến nghị các quốc gia cần áp dụng HACCP trong hệ thống quản lý an toàn thực phẩm của mình. Từ năm 2000 nhiều quốc gia đã chính thức áp dung HACCP trong các qui định quản lý về an toàn thực phẩm, bao gồm EU và Mỹ.

**Có thể nói Luật ATTP là điều kiện cần, quản lý theo đăng ký cơ sở hoặc giấy phép sản xuất nếu có. Còn điều kiện đủ là hậu kiểm, trong đó có kiểm tra truy xuất nguồn gốc, nhật ký sản xuất/canh tác là rất quan trọng để phát hiện vấn đề nếu có.** Khi thông tin **minh bạch**, cơ quan quản lý, người tiêu dùng cùng giám sát chính là động lực khiến Doanh nghiệp phải tuân thủ. Ví dụ thực tế tại Kim Sơn Farm là đơn vị đã đạt chứng nhận hữu cơ của Mỹ luôn phải minh bạch thông tin, truy xuất nguồn gốc và ghi chép nhật ký sản xuất để được gia hạn giấy chứng nhận sau kiểm tra hàng năm. Đó là tác dụng của hậu kiểm

**Đề xuất**

1. Nghị định 15 sửa đổi cần có cách tiếp cận mới phù hợp thông lệ quốc tế, phù hơp xu thế số hoá của thời đại, trong đó cần đổi mới cả về tổ chức lẫn phương thức quản lý, công cụ và giải pháp thực hiện. Quản lý an toàn thực phẩm cần thực hiện theo cách tiếp cận hệ thống, theo đó tổ chức SXKD thực phẩm bắt buộc phải áp dụng và được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm ( HACCP, GAP, HỮU CƠ….) các thông tin của doanh nghiệp, bao gồm nhật ký sản xuất cần được cập nhật trên hệ thống điện tử An toàn thực phẩm quốc gia. Cơ quan quản lý nhà nước thực hiện kiểm tra chủ yếu vào việc kiểm tra, đánh giá hệ thống, thay vì tập trung vào kiểm tra sản phẩm; chỉ kiểm tra sản phẩm khi phát hiện có hiện tượng không bình thường trên hệ thống online, hoặc kiểm tra ngẫu nhiên, định kỳ…

2. Các cơ quan cấp chứng nhận doanh nghiệp, trang trại đạt tiêu chuẩn nêu trên là các tổ chức chứng nhận độc lập. Cần coi họ là cánh tay nối dài của hệ thống quản lý An toàn thực phẩm của chính phủ, cũng là đối tượng cần có quản lý, giám sát. Nội dung này cần được đưa vào quản lý tại NĐ 15 mới.

3. Quản lý nhà nước với Hệ thống phòng kiểm nghiêm. Theo thông lệ trên thế giới các phòng kiểm nghiệm phải được tổ chức BOA (Văn phòng công nhận chất lượng) thực hiện đánh giá chứng nhận đạt chuẩn và xem xét lại hàng năm đối với các phòng kiểm nghiệm, phòng kiểm chứng chuẩn từ các nguồn đầu tư khác nhau (Đầu tư tư nhân hoặc từ các tập đoàn kiểm nghiệm lớn trên thế giới, một số ít khác đầu tư ban đầu từ nguồn ngân sách (Quatest, các phòng Lab thuộc Cục Chất lượng, Chế biến và Thị trường, Bộ Nông Nghiệp và PTNT…). Có hiện tượng một số phòng kiểm nghiệm điều chỉnh kết quả kiểm nghiệm dưới sự tác động của doanh nghiệp. Cần quy định trách nhiệm quản lý các phòng kiểm nghiệm thực phẩm vào NĐ 15 sửa đổi.

4. Quy định tiêu chuẩn An toàn thực phẩm đối với các chợ đầu mối, các thương lái, các chợ/các siêu thị, doanh nghiệp kinh doanh hoá chất, phụ gia thực phẩm. Ví dụ thực tế:

Nếu áp dụng truy xuất từ vựa thu mua (mua nhà ai, khối lượng, chuyển đi đâu)… Sẽ xác định được đường đi của thực phẩm và sẽ tìm ra vấn đề, người chịu trách nhiệm thì sẽ không ai dám để mất ATTP. Vì cơ bản các nguồn thực phẩm vẫn đi qua con đường này là chủ yếu và thương lái ( công ty, hợp tác xã, hộ kinh doanh, dân buôn chuyến) đều thu gom từ đây. Thường thì khi phát hiện vấn đề, hôm sau họ lập đơn vị khác. Nên ATTP là điều kiện cần nhưng để đủ thì phải có truy xuất chuỗi, nhật ký sản xuất, đầu vào đầu ra của sản phẩm. Như vậy thì tìm được đúng điểm có vấn đề để hậu kiểm, quy trách nhiệm, tự nông dân, nhà sản xuất, thương lái hay doanh nghiệp đều phải ý thức để thực hiện.

Ví dụ: rau vừa phun 2 ngày nhưng vì rau rẻ cả năm, lứa này đang được giá - bán luôn. Dưa chuột vừa phun hôm qua, nay quả lớn, đang đắt cũng – bán luôn. Vì mỗi nông dân chỉ có 1 mảnh ruộng để trang trải, nên áp lực kiếm tiền rất lớn. Nhưng nếu có ghi chép, truy xuất mua bán khi xảy ra vấn đề biết được của ai lần sau họ sẽ không bán được hàng. Từ nông dân cho đến doanh nghiệp đều sợ nhất là không bán được hàng.

Giải quyết được vấn đề này không chỉ ATTP mà còn nâng cao nhận thức của người dân, họ sẽ tập trung thành tổ hợp tác, htx để làm nên những sp an toàn, có quy mô, trực tiếp đưa ra thị trường mà giảm phụ thuộc thương lái!

Sự thật: Các vụ ngộ độc thường xảy ra tại các bếp ăn tập thể, công ty, khu công nghiệp, trường học mà nguồn nó từ chợ đầu mối cả, gần như không truy xuất được nguyên liệu gốc từ đâu.

1. Việc kiểm tra giám sát, nộp hồ sơ bắt buộc phải thực hiện trên hệ thống điện tử An toàn thực phẩm quốc gia. Nghiêm cấm việc yêu cầu nộp hồ sơ bằng giấy.

2. Phân biệt chức năng nhiệm vụ các cơ quan nhà nước ban hành các chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật với các cơ quan có chức năng, nhiệm vụ kiểm tra việc thực thi pháp luật an toàn thực phẩm. Theo đó, các Bộ tập trung vào nhiệm vụ xây dựng và ban hành chính sách, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và phân cấp nhiệm vụ trực tiếp kiểm tra giám sát các chuỗi thực phẩm cho các Chi cục tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

AFT đề xuất mô hình quản lý an toàn thực phẩm như sau:

* Chính phủ ban hành chính sách, nghị định và kiểm tra việc triển khai thực hiện ở cấp Chính phủ.
* Các Bộ: Y tế, Nông nghiệp & PTNT, Công Thương ban hành các văn bản quy phạm pháp luật tương ứng cụ thể hoá các điều khoản của Nghị định phù hợp theo lĩnh vực quản lý, nhưng phương thức quản lý cần thống nhất trong tất cả các ngành, lĩnh vực. Các Cục thuộc Bộ kiểm tra giám sát đối với các tổ chức chứng nhận độc lập, các phòng kiểm nghiệm và việc thực hiện chức trách tại các Chi cục trên hệ thống số quản lý an toàn thực phẩm.
* Các Chi cục an toàn thực phẩm là cơ quan thực thi pháp luật, theo dõi trên hệ thống việc thực hiện các biện pháp an toàn thực phẩm tại các doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý, có đội ngũ thanh tra viên chịu trách nhiệm từng khối ngành hàng hoặc từng khu vực doanh nghiệp với nhiệm vụ tại địa bàn : hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất nông sản thực phẩm qua việc theo dõi các nhật ký sản xuất điện tử theo thời gian thực. Kết nối liên thông với Hải quan để phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hoá xuất nhập khẩu. Thực hiện kiểm tra tại chỗ định kỳ, theo kế hoạch hoặc khi phát hiện lỗi việc qua theo dõi nhật ký sản xuất của Doanh nghiệp.
* Các doanh nghiệp, trang trại, phương tiện vận chuyển, chợ đầu mối bắt buộc phải triển khai một trong các hệ thống quản lý an toàn thực phẩm HACCP/ ISO 22000, GAP/ VietGap, Hữu cơ…
* Các Hiệp hội ngành hàng hỗ trợ, thúc đẩy việc triển khai thực hiện các Hệ thông quản lý nêu trên tại các doanh nghiệp Hội viên. Một trong các chức năng chính của các hiêp Hội ngành hàng là hỗ trợ cộng đồng phát triển thị trường, trong đó nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là xây dựng thương hiệu chung cho sản phẩm, ban hành và kiểm soát việc thực hiện các tiêu chuẩn đối với sản phẩm mang thương hiệu chung và quy tắc ứng xử nội bộ cho các DN tham gia sử dụng thương hiệu chung. Các Hiệp hội chính là cánh tay nối dài của các cơ quan nhà nước kiểm soát ATTP và phát triển thị trường sản phẩm.
* Tất cả các hoạt động của hệ thống nêu trên cần được thực hiện trên phần mềm của Hệ thống An toàn thực phẩm quốc gia.

Trên đây là một số ý kiến góp ý của Hiệp hội Thực phẩm Minh Bạch với bản để xuất sửa đổi Luật An toàn thực phẩm của Bộ Y tế.

 **Người trình bày**

 **Uv BCH. Nguyễn Văn Chinh**